

Bản án số: 26/2018/HS-ST
Ngày: 30-3-2018

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH - TỈNH BÌNH THUẬN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Voòng A Ứng.

Ông Nguyễn Ngọc Minh.

-Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Tồn Đình Thống – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 14/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân H (Tên gọi khác: BH), sinh ngày 25 tháng 12 năm 1995 tại tỉnh B Thuận.

Nơi cư trú: Thôn XQ, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn C và bà Phạm Thị Thu H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17/10/2017 đến ngày 20/10/2017 chuyển tạm giam, có mặt.

2. Nguyễn Văn B (Tên gọi khác: R), sinh ngày 26 tháng 9 năm 1999 tại tỉnh B Thuận.

Nơi cư trú: Thôn XQ, thị trấn CL, huyện BB, tỉnh Bình Thuận; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Lê Thị Thúy D; bị cáo chưa có

vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 17/10/2017 đến ngày 20/10/2017 chuyển tạm giam, có mặt.

-Người tham gia tố tụng khác:

**Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn S, sinh năm 1997. (Vắng mặt)
2. Anh Phan Hữu T, sinh năm 1996. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 17/10/2017, tại khu phố XA 1, thị trấn CL, huyện BB, lực lượng Công an huyện Bắc Bình bắt quả tang Phan Hữu T và Nguyễn S đang sử dụng trái phép chất ma túy. Khám xét Nguyễn S, Công an thu giữ 01 đoạn ống nhựa màu vàng, được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất dạng rắn, kích thước (1,5 x 0,5)cm, nghi là chất ma túy. T và S khai nhận số ma túy này mua lại của Nguyễn Văn B (tức R) ở thôn XQ, thị trấn CL, huyện BB.

Đến 15 giờ 30 phút, ngày 17/10/2017, Công an huyện Bắc Bình yêu cầu Nguyễn Văn B đến trụ sở Công an thị trấn CL làm việc và kiểm tra phát hiện có 06 đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất dạng rắn, kích thước (1,5 x 0,5)cm, nghi là chất ma túy và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, số Imell 359995/05/585720/3 trong người của B. Tại đây, Nguyễn Văn B khai nhận số ma túy này là của Nguyễn Xuân H (tức Bé Heo) nhờ B đi bán giùm.

Khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 17/10/2017, Công an huyện Bắc Bình yêu cầu Nguyễn Xuân H đến trụ sở Công an thị trấn CL làm việc. Tại đây, Nguyễn Xuân H thừa nhận có giao 08 tép ma túy cho B bán giùm. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Xuân H, lực lượng Công an thu giữ 10 đoạn ống nhựa màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng rắn, kích thước (1,5 x 0,5)m; 01 cục chất bột màu trắng dạng rắn, kích thước (0,5 x 1)cm, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen số Imel 358234/03/894814/3 và 200.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 682/KLGD-PC54 ngày 19/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận:

+01(một) đoạn ống nhựa màu vàng, được hàn kín hai đầu (M1) có khối lượng 0,0159 gam, là Heroin;

+06 (sáu) đoạn ống nhựa màu vàng, được hàn kín hai đầu (M2) có khối lượng 0,2149 gam, là Heroin.

+10 (mười) đoạn ống nhựa màu vàng, được hàn kín hai đầu (M3) có khối lượng 0,3408 gam, là Heroin.

+01 (một) cục chất rắn màu trắng (M4) có khối lượng 0,7207 gam, là Heroin.

Quá trình điều tra, Nguyễn Xuân H khai nhận là người nghiện ma túy, đã mua ma túy tại RC, huyện TP về phân chia để sử dụng và bán cho các người nghiện, cụ thể:

-Lần thứ nhất: Lúc 17 giờ ngày 14/10/2017, Nguyễn Xuân H có hai tép ma túy và nhờ Nguyễn Văn B bán 01 tép ma túy cho một người tên K (không rõ lai lịch) tại cổng chợ CL thu số tiền 100.000 đồng. Sau khi bán ma túy cho người này xong thì Nguyễn Xuân H cho Nguyễn Văn B cùng sử dụng chung 01 tép ma túy còn lại của H.

-Lần thứ hai: Khoảng 11 giờ 20 phút, ngày 17/10/2017, Nguyễn Xuân H gọi điện thoại cho Nguyễn Văn B nói “ Lấy ma túy bán giùm cho H để H cho ma túy sử dụng”, B đồng ý nên H mang đến đưa cho B 08 tép ma túy để B bán còn H giữ 10 tép và 01 cục ma túy chưa phân chia. Lúc 13 giờ cùng ngày, B đã bán cho T và S 02 tép ma túy tại khu vực cổng công ty PD tại khu phố XA 1, thị trấn CL thu số tiền 198.000 đồng. Khi T và S sử dụng ma túy vừa mua của B thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra vụ án: Phan Hữu T còn khai nhận đã mua của Nguyễn Văn B 03 lần ma túy với số lượng 04 tép vào các ngày 11/10/2017, 14/10/2017 và 17/10/2017 nhưng Nguyễn Văn B chỉ thừa nhận có bán ma túy cho Phan Hữu T 01 lần số lượng 02 tép vào ngày 17/10/2017. Do không có chứng cứ chứng minh Nguyễn Văn B đã bán ma túy cho Phan Hữu T vào các ngày 11/10/2017 và 14/10/2017 nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Đối với Nguyễn S, đã có hành vi cất giấu 01 tép ma túy trong người, có khối lượng 0,0159 gam, do chưa đủ định lượng nên không xem xét xử lý hình sự.

Tại Bản Cáo trạng số 15/CT-VKSBB, ngày 12 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình đã truy tố Nguyễn Xuân H và Nguyễn Văn B về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự 1999.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Xuân H và Nguyễn Văn B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân

dân huyện Bắc Bình đã truy tố, các bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, việc truy tố, xét xử các bị cáo là không oan.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 20 Bộ luật hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân H từ 08 (Tám) năm đến 09 (Chín) năm tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn B từ 07 (Bảy) năm đến 08 (Tám) năm tù về tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Các điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng đã cắt lấy mẫu (sử dụng hết trong giám định); 06 (sáu) đoạn ống nhựa màu vàng đã cắt lấy mẫu và 0,1478 gam Heroin còn lại sau giám định và 01 gói nylon; 10 (mười) đoạn ống nhựa màu vàng đã cắt lấy mẫu và 0,2449 gam Heroin còn lại sau giám định; 0,4394 gam Heroin còn lại sau giám định.

+Tịch thu sung quỹ 02 điện thoại di động hiệu Nokia có số Imell 359995/05/585720/3 và 358234/03/894814/3 của bị cáo Nguyễn Văn B và bị cáo Nguyễn Xuân H dùng vào việc phạm tội.

+Tịch thu sung quỹ số tiền 198.000 đồng của Nguyễn Văn B và buộc Nguyễn Xuân H phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng của là tiền bán ma túy mà có.

Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án, buộc mỗi bị cáo Nguyễn Xuân H và Nguyễn Văn B phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bắc Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Xuân H và Nguyễn Văn B không có ý kiến, cũng như không có khiếu nại về hành vi, quyết định

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Xuân H và Nguyễn Văn B tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã làm rõ: Vào lúc 13 giờ ngày 17/10/2017, Công an huyện Bắc B phát hiện bắt quả tang Phan Hữu T và Nguyễn S đang sử dụng trái phép chất ma túy. Qua làm việc, T và S khai nhận số ma túy có được là do mua từ bị cáo Nguyễn Văn B, Công an lập biên bản thu giữ của Nguyễn S 01 đoạn ống nhựa màu vàng được hàn kín hai đầu, có chứa chất rắn màu trắng. Đến khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 17/10/2017, tại trụ sở Công an thị trấn CL, Nguyễn Văn B thừa nhận là người đã bán 02 tép ma túy cho T và S. Tiến hành khám xét người Nguyễn Văn B, phát hiện và lập biên bản thu giữ 06 đoạn ống nhựa màu vàng, được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa chất rắn màu trắng. Nguyễn Văn B khai nhận số ma túy này là của Nguyễn Xuân H giao cho B bán giùm và H cho B ma túy sử dụng. Đến khoảng 18 giờ 20 phút, ngày 17/10/2017, tại trụ sở Công an thị trấn CL, bị cáo Nguyễn Xuân H xác nhận số ma túy thu được từ bị cáo B là của bị cáo H đã nhờ bị cáo B bán giùm. Tiến hành khám xét nơi ở của bị cáo Nguyễn Xuân H, lực lượng chức năng thu giữ 10 đoạn ống nhựa màu vàng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng rắn và 01 cục chất bột màu trắng dạng rắn. Tại bản kết luận số 682/KLGD-PC54 ngày 19/10/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận, kết luận: 01(một) đoạn ống nhựa màu vàng, được hàn kín hai đầu (M1) có khối lượng 0,0159 gam, là Heroin; 06 (sáu) đoạn ống nhựa màu vàng, được hàn kín hai đầu (M2) có khối lượng 0,2149 gam, là Heroin; 10 (mười) đoạn ống nhựa màu vàng, được hàn kín hai đầu (M3) có khối lượng 0,3408 gam, là Heroin; 01 (một) cục chất rắn màu trắng (M4) có khối lượng 0,7207 gam, là Heroin.

[3] Trong quá trình điều tra vụ án cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân H khai nhận đã nhiều lần mua ma túy từ RC, huyện Tuy Phong về phân chia nhỏ để sử dụng và bán lại cho các người nghiện để kiếm lời, trong đó có đưa ma túy cho bị cáo Nguyễn Văn B bán giùm. Cụ thể, vào ngày 14/10/2017 bị cáo Nguyễn Xuân H nhờ bị cáo Nguyễn Văn B bán 01 tép ma túy cho một người tên K tại cổng chợ CL với giá 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng). Sau khi bán xong thì bị cáo Nguyễn Văn H cho bị cáo Nguyễn Văn B sử dụng ma túy chung với bị cáo; vào ngày 17/10/2017, bị cáo Nguyễn Xuân H giao cho bị cáo Nguyễn Văn B 08 tép ma túy để bị cáo Nguyễn Văn B bán giùm, bị cáo Nguyễn Văn B bán cho Phan Hữu T và Nguyễn S 02 tép ma túy, thu số tiền 198.000 đồng (Một trăm chín mươi tám nghìn đồng), còn lại 06 tép thì bị phát hiện, bắt giữ. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Nguyễn Xuân H và Nguyễn Văn B phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b

khoản 2 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Việc truy tố các bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[4] Các bị cáo Nguyễn Xuân H và Nguyễn Văn B là người đã có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức để biết ma túy là chất nhà nước cấm lưu hành nhưng do nghiện ma túy nên các bị cáo đã có hành vi xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy. Các bị cáo biết rõ ma túy là chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu đến tinh thần và sức khỏe của người sử dụng, làm suy giảm sức lao động nhưng để thỏa mãn cho nhu cầu mà các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trái pháp luật. Hành vi của các bị cáo là tiếp tay cho các tệ nạn xã hội, làm suy đồi lối sống của một bộ phận thanh niên ở địa phương, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tình hình trật tự trị an, gây hoang mang lo lắng cho nhân dân nên cần thiết phải xử lý các bị cáo một mức án nghiêm khắc để răn đe, cải tạo, giáo dục các bị cáo đồng thời phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Nguyễn Xuân H là người trực tiếp mua ma túy về phân chia và rủ rê bị cáo Nguyễn Văn B tham gia vào việc bán ma túy cho bị cáo. Bị cáo Nguyễn Văn B vì muốn có ma túy để sử dụng nên đã tích cực bán giùm ma túy cho bị cáo Nguyễn Xuân H. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất mức độ của hành vi mà các bị cáo đã gây ra.

[6] Sau khi phạm tội và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, gia đình bị cáo Nguyễn Văn B có công với cách mạng, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999 mà các bị cáo sẽ được hưởng khi lượng hình đối với các bị cáo.

[7] Về vật chứng trong vụ án:

+ Tịch thu tiêu hủy 01(một) đoạn ống nhựa màu vàng đã cắt lấy mẫu (sử dụng hết trong giám định); 06 (sáu) đoạn ống nhựa màu vàng đã cắt lấy mẫu và 0,1478 gam Heroin còn lại sau giám định và 01 gói nylon; 10 (mười) đoạn ống nhựa màu vàng đã cắt lấy mẫu và 0,2449 gam Heroin còn lại sau giám định; 0,4394 gam Heroin còn lại sau giám định.

+Tịch thu sung quỹ 02 điện thoại di động hiệu Nokia có số Imell 359995/05/585720/3 và 358234/03/894814/3 của Nguyễn Văn B và Nguyễn Xuân H đã dùng vào việc phạm tội.

+Tịch thu sung quỹ số tiền 198.000 đồng của Nguyễn Văn B và buộc Nguyễn Xuân H phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng do đây là tiền bán ma túy mà có.

[8] Đối với Nguyễn S có hành vi cất giấu 01 tép heroin có khối lượng 0,0159gam, do chưa đủ định lượng để xử lý hình sự nên xem xét xử lý hành chính là đúng quy định của pháp luật.

[9] Đối với người bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Xuân H do không rõ nhân thân lai lịch nên sẽ tiến hành xác minh xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[10] Các bị cáo Nguyễn Xuân H và Nguyễn Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 268, Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Xuân H và Nguyễn Văn B cùng phạm tội: “Tàng trữ, mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46; Điều 20; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân H **08 (Tám)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 17 tháng 10 năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn B **07 (Bảy)** năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 17 tháng 10 năm 2017.

Áp dụng: Điểm a, c khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) đoạn ống nhựa màu vàng đã cắt lấy mẫu (sử dụng hết trong giám định); 06 (sáu) đoạn ống nhựa màu vàng đã cắt lấy mẫu và 0,1478 gam Heroin còn lại sau giám định và 01 gói nylon; 10 (mười) đoạn ống nhựa màu vàng đã cắt lấy mẫu và 0,2449 gam Heroin còn lại sau giám định; 0,4394 gam Heroin còn lại sau giám định.

+Tịch thu sung quỹ 01 điện thoại di động hiệu Nokia có số Imell 359995/05/585720/3 của bị cáo Nguyễn Văn B và 01 điện thoại di động hiệu Nokia có số Imell 358234/03/894814/3 của bị cáo Nguyễn Xuân H đã dùng vào việc phạm tội.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình ngày 26/02/2018)

+Tích thu sung quỹ số tiền 198.000 đồng của bị cáo Nguyễn Văn B do bán ma túy mà có. Tiếp tục tạm giữ số tiền 448.000 đồng của Nguyễn Văn B để đảm bảo thi hành án. (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 31/10/2017)

+Buộc bị cáo Nguyễn Xuân H phải nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 100.000 đồng thu lợi bất chính từ việc bán ma túy mà có.

Áp dụng: khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí của Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Xuân H và bị cáo Nguyễn Văn B, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (30/3/2018).

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- CQ CSĐT công an huyện Bắc Bình;
- CQ THAHS công an huyện Bắc Bình;
- Chi cục THADS huyện Bắc Bình;
- Lưu: V.P, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thị Thu Huyền